

## Tuần 21

# TẬP ĐỌC - KẾ CHUYỆN ÔNG TỔ NGHỀ THÊU (2 tiết)

## I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### A - TẬP ĐỌC

#### 1. Rèn kỹ năng đọc thành tiếng :

Chú ý các từ ngữ : *lâu, lọng, lảm nhảm, ném, nặn, chè lam,...* (MB) ; *đốn củi, vỏ trứng, triều đình, lảm nhảm, mỉm cười, nhàn rỗi,...* (MN).

47

#### 2. Rèn kỹ năng đọc – hiểu :

– Hiểu nghĩa các từ ngữ mới được chú giải cuối bài : *đi sứ, lọng, bức trướng, chè lam, nhập tâm, bình an vô sự,...*

– Hiểu nội dung câu chuyện : Ca ngợi Trần Quốc Khai thông minh, ham học hỏi, giàu trí sáng tạo ; chỉ bằng quan sát và ghi nhớ nhập tâm đã học được nghề thêu của người Trung Quốc, và dạy lại cho dân ta.

### B - KẾ CHUYỆN

1. Rèn kỹ năng nói : Biết khái quát, đặt đúng tên cho từng đoạn của câu chuyện. Kể lại được một đoạn của câu chuyện, lời kể tự nhiên, giọng kể phù hợp với nội dung câu chuyện.

#### 2. Rèn kỹ năng nghe

## II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Tranh minh họa truyện trong SGK (tranh phóng to – nếu có).
- Một sản phẩm thêu đẹp, một bức ảnh chụp cái lọng (nếu có).

### III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

#### TẬP ĐỌC

##### A - KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 2 HS tiếp nối nhau đọc 2 đoạn của bài *Trên đường mòn Hồ Chí Minh* và trả lời những câu hỏi về nội dung mỗi đoạn.

##### B - DẠY BÀI MỚI

###### 1. Giới thiệu chủ điểm mới và bài đọc

– Trong các tuần 21, 22, các em sẽ học chủ điểm “Sáng tạo” với những bài học ca ngợi sự lao động, óc sáng tạo của con người ; về trí thức và các hoạt động của trí thức. Bài đọc mở đầu chủ điểm giải thích nguồn gốc nghề thêu của nước ta, ca ngợi sự ham học, trí thông minh của Trần Quốc Khai, ông tổ nghề thêu của người Việt Nam.

– GV cho HS xem một sản phẩm thêu, giúp các em thấy đây là một nghề rất tinh xảo đòi hỏi người làm nghề này phải rất chăm chỉ, tỉ mỉ, kiên nhẫn và có óc thẩm mĩ...

###### 2. Luyện đọc

a) *GV đọc diễn cảm toàn bài* : Giọng chậm rãi, khoan thai. Nhấn giọng những từ ngữ thể hiện sự bình tĩnh, ung dung, tài trí của Trần Quốc Khai trước thử thách của vua Trung Quốc.

48

– HS đọc thâm đoạn 5, trả lời câu hỏi :

+ Vì sao Trần Quốc Khai được suy tôn là ông tổ nghề thêu ? (Vì ông là người đã truyền dạy cho dân nghề thêu, nhờ vậy nghề này được lan truyền rộng.)

+ *Nội dung câu chuyện nói điều gì* ? (HS phát biểu. GV chốt lại : Ca ngợi Trần Quốc Khai là người thông minh, ham học hỏi, giàu trí sáng tạo, chỉ bằng quan sát và ghi nhớ nhập tâm đã học được nghề thêu của người Trung Quốc truyền dạy lại cho dân ta.)

###### 4. Luyện đọc lại

– GV đọc đoạn 3 (hoặc đoạn 4). Hướng dẫn HS luyện đọc đoạn 3 : giọng chậm rãi, khoan thai ; nhấn giọng những từ thể hiện sự bình tĩnh, ung dung, tài trí của Trần Quốc Khai trước thử thách của vua Trung Quốc. VD :

*Bụng đói / mà không có cơm ăn, / Trần Quốc Khai lẩm nhẩm đọc ba chữ trên bức trường, / rồi mím cười. // Ông bẻ tay pho tượng ném thử. // Thì ra / hai pho tượng ấy nặn bằng bột chè lam. // Từ đó, / ngày hai bữa, / ông cứ ung dung bẻ dần tượng mà ăn. // Nhân được nhàn rỗi, / ông mày mò quan sát, / nhớ nhập tâm cách thêu và làm lòng.//*

– Ba, bốn HS thi đọc đoạn văn.

– Một HS đọc cả bài.

b) GV hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ

- Đọc từng câu.
- Đọc từng đoạn trước lớp.

HS tiếp nối nhau đọc 5 đoạn trong bài. GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa các từ ngữ mới trong từng đoạn : *đi sứ, lòng, bức trướng, chè lam, nhập tâm, bình an vô sự*.... Yêu cầu HS đặt câu với mỗi từ *nhập tâm, bình an vô sự* để các em nắm chắc thêm nghĩa của từ.

- Đọc từng đoạn trong nhóm.
- Cả lớp đọc ĐT bài văn (giọng vừa phải).

### 3. Hướng dẫn HS tìm hiểu bài

HS đọc thành tiếng, đọc thầm, từng đoạn, cả bài, trao đổi, thảo luận và lần lượt trả lời các câu hỏi ở cuối bài. Cụ thể :

- HS đọc thầm đoạn 1, trả lời :

+ *Hồi nhỏ, Trần Quốc Khai ham học như thế nào ?* (Trần Quốc Khai học cả khi đi đốn củi, lúc kéo vó tôm. Tối đến, nhà nghèo, không có đèn, cậu bắt đom đóm bò vào vỏ trứng, lấy ánh sáng đọc sách.)

+ *Nhờ chăm chỉ học tập, Trần Quốc Khai đã thành đạt như thế nào ?* (Ông đỗ tiến sĩ, trở thành vị quan to trong triều đình.)

- HS đọc thầm đoạn 2, trả lời : *Khi Trần Quốc Khai đi sứ Trung Quốc, vua Trung Quốc đã nghĩ ra cách gì để thử tài sứ thần Việt Nam ?* (Vua cho dựng lầu cao, mời Trần Quốc Khai lên chơi, rồi cất thang để xem ông làm thế nào.)

- Hai HS tiếp nối nhau đọc các đoạn 3, 4, trả lời :

+ *Ở trên lầu cao, Trần Quốc Khai đã làm gì để sống ?* (Bụng đói, không có gì ăn, ông đọc ba chữ trên bức trướng “Phật trong lòng”, hiểu ý người viết, ông bẻ tay tượng Phật ném thử mới biết hai pho tượng được nặn bằng bột chè lam. Từ đó, ngày hai bữa, ông ung dung bẻ dần tượng mà ăn.) (GV giải nghĩa thêm : “Phật trong lòng” – Tư tưởng của Phật ở trong lòng mỗi người, có ý mách ngầm Trần Quốc Khai : có thể ăn bức tượng.)

+ *Trần Quốc Khai đã làm gì để không bỏ phí thời gian ?* (Ông mày mò quan sát hai cái lọng và bức trướng thêu, nhớ nhập tâm cách thêu trướng và làm lọng.)

+ *Trần Quốc Khai đã làm gì để xuống đất bình an vô sự ?* (Ông nhìn những con dơi xoè cánh chao đi chao lại như chiếc lá bay, bèn bắt chước chúng, ôm lọng nhảy xuống đất bình an vô sự.)